

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 307/2021/HS-PT

Ngày 30 - 11 - 2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Triết.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Bằng.

Ông Nguyễn Ngọc Sâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Bích Ngân, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Bích Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 306/2021/TLPT-HS ngày 10/11/2021 đối với bị cáo Y A Niê KĐăm về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, do có kháng cáo của bị cáo Y A Niê KĐăm đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 307/2021/HS-ST ngày 24/9/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Y A Niê KĐăm**, sinh năm 1993, tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Số tổ dân phố 3, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Ê Đê; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Y M Byă và con bà H'Y Niê Kđăm; có vợ Võ Thanh T và 01 con nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/5/2021 đến ngày 14/7/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh. Bị cáo hiện đang tại ngoại - Có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị cáo Lê Văn H không có kháng cáo và không bị kháng cáo, không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có nghề nghiệp ổn định, Lê Văn H đã liên hệ với một người nam giới tên thường gọi là “Tri đen” (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) để hỏi mua ma túy thì được “Tri đen” đồng ý và hẹn khi nào có ma túy sẽ báo cho H biết để mua. Khoảng 10 giờ 30 ngày 25/5/2021, “Tri đen” gọi đến số thuê bao 0848106146 gắn trong điện thoại di động hiệu Zip mobile, màu đen, nói H đi đến đoạn giao nhau giữa đường M và đường 30/4 để mua bán ma túy. H đi đến điểm hẹn gặp “Tri đen” và đưa số tiền 1.000.000 đồng, “Tri đen” bán cho H 17 gói nylon đều chứa ma túy đá. H mang số ma túy này về phòng trọ số 11, địa chỉ phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk của bạn gái là Đỗ Thị Như N rồi cất giấu trong một chiếc lọ nhựa màu đỏ để trên giường. Đến khoảng 12 giờ 40 phút cùng ngày, Y A Niê KĐăm điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại WAVE ALPHA, màu sơn: Đen Bạc, số khung: RLHJA3915KY320854, số máy: JA39E1185515, mang biển kiểm soát: 47B2 – 607XX đi đến phòng trọ nói trên gặp H hỏi mua 200.000 đồng ma túy để sử dụng. H lấy từ chiếc lọ nói trên ra 01 gói ma túy đá bán cho Y A. Y A cất giấu gói ma túy trong túi quần phía sau bên trái rồi điều khiển xe đi tìm nơi để sử dụng. Khi Y A vừa đi ra khỏi dãy trọ thì bị Công an phường E, thành phố B phát hiện thu giữ: 01 gói nylon chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng, được niêm phong theo quy định của pháp luật.

Sau khi bán ma túy cho Y A xong, H lấy 01 gói ma túy từ trong chiếc lọ nói trên ra đổ hết ma túy vào “nỏ” và sử dụng hết. Số ma túy còn lại H cất giấu trong chiếc lọ nhựa màu đỏ để trên giường với mục đích để bán kiếm tiền lời. Đến khoảng 17 giờ 00 cùng ngày, Công an phường Ea Tam kiểm tra phòng trọ số 11 địa chỉ phường E, thành phố B, thì H đã tự giác lấy 15 gói ma túy cất giấu trong chiếc lọ nhựa màu đỏ để trên giường giao nộp cho công an và khai nhận là ma túy đá H cất giấu với mục đích bán kiếm tiền lời. Sau đó, Công an phường E đã thu giữ: 15 gói nylon đều chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng, được niêm phong theo quy định của pháp luật.

Tại Bản kết luận giám định số: 589/GĐMT-PC09 và số 590/GĐMT-PC09 cùng ngày 03/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, kết luận:

Chất rắn dạng tinh thể màu trắng đựng trong 01 gói nylon hình chữ nhật thu giữ của Y A Niê KĐăm được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1381gam, loại: Methamphetamine.

Chất rắn dạng tinh thể màu trắng đựng trong 15 gói nylon thu giữ của Lê Văn H được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 2,2177gam, loại: Methamphetamine.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 307/2021/HS-ST ngày 24/9/2021, của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk, đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Y A Niê KĐăm phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Y A Niê KĐăm 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/5/2021 đến ngày 14/7/2021.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về hình phạt đối với bị cáo Lê Văn H, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 08/10/2021, bị cáo Y A Niê KĐăm có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo thay đổi nội dung kháng cáo chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo Y A Niê KĐăm đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng và bản án hình sự sơ thẩm đã nhận định, cũng như lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phiên toà sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cho rằng: Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Y A Niê KĐăm 01 năm 03 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Tại phiên toà phúc thẩm bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Đề nghị HĐXX căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo Y A Niê KĐăm. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo không tranh luận gì, chỉ đề nghị HĐXX giảm hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Lời khai của bị cáo Y A Niê KĐăm tại phiên toà phúc thẩm là phù hợp với lời khai của bị cáo và lời khai của bị cáo Lê Văn H, của những người tham gia tố tụng khác tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 12 giờ 40 phút ngày 25/5/2021, tại phòng trọ số 11, địa chỉ phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (của bạn gái Lê Văn H là Đỗ Thị Như N), bị cáo Y A Niê KĐăm đã mua 01 gói ma túy có khối lượng 0,1381gam, loại Methamphetamine của bị cáo Lê Văn H với giá 200.000 đồng và tàng trữ chất ma túy nhằm mục đích tự sử dụng. Khi Y A vừa đi ra khỏi dãy trọ thì bị Công an phường E, thành phố B phát hiện, bắt quả tang hành vi tàng trữ ma túy. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Y A Niê KĐăm về tội

“Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Y A Niê KĐăm, Hội đồng xét xử thấy: Mức hình phạt 01 năm 03 tháng tù Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo Y A là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm cho bị cáo như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và là người đồng bào dân tộc thiểu số. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới. Vì vậy, Hội đồng xét xử không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo Y A Niê KĐăm.

[3]. Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Y A Niê KĐăm phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Y A Niê KĐăm.

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 307/2021/HS-ST ngày 24/9/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột về phần hình phạt đối với bị cáo Y A Niê KĐăm.

[2]. Điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Y A Niê KĐăm 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/5/2021 đến ngày 14/7/2021.

[3]. Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Y A Niê KĐăm phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[4]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Văn phòng CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- TAND thành phố Buôn Ma Thuột;
- VKSND thành phố Buôn Ma Thuột;
- Công an thành phố Buôn Ma Thuột;
- Chi cục THADS thành phố B;
- Công thông tin điện tử Tòa án;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đình Triết